TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ** Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Xương, ngày 09 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị P - Sinh năm 1993
- Bị Đơn: Anh Trần Xuân B - Sinh năm 1987

Cùng nơi cư trú: Thôn BM, xã Quảng V, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/03/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị P và anh Trần Xuân B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị P và anh Trần Xuân B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Trần Xuân G K, sinh ngày 07/6/2019 và cháu Trần Xuân G P, sinh ngày 07/2/2018. Anh chị thống nhất: Giao cháu Trần Xuân G K cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trần Xuân G P cho anh Bình trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con

chung cùng ai. Anh chị có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị P chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng anh chị thống nhất trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009689 ngày 31/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị G đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị P số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9. Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- VKSND h. Quảng Xương;
- UBND xã QL (nơi ĐKKH);
- Cơ quan THADS h. Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Huyền